TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 585/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/6/2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 792/2026/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

- **Anh Đào T**hái H1**,** sinh năm 1983;

Nơi thường trú: Số B ngách G ngõ F P, phường P, quận Đ (nay là phường K), Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: P, Tòa nhà V, phường H, Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 001083000324 cấp ngày 07/8/2023 tại Cục C1 về trật tự xã hội.

- Chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1984;

Nơi thường trú: Số B ngách G ngõ F P, phường P, quận Đ (nay là phường K), Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: P, Tòa nhà V, phường H, Thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 036184019403 cấp ngày 12/12/2024 tại Bộ C2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Thái H1 và chị Vũ Thị Thu H xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, quận Đ (nay là UBND phường K), Thành phố Hà Nội vào ngày 14/02/2007.

Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng hòa thuận và sống hạnh phúc. Tuy nhiên trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tranh cãi gây tổn thương cho nhau, vợ chồng đã cố gắng sửa chữa nhưng cuộc sống ngày càng căng thẳng, mệt mỏi. Mẫu thuẫn ngày càng nghiêm trọng, hai bên gia đình đã khuyên can và hòa giải nhiều lần nhưng

không được.

Hiện nay anh chị thấy quan hệ của hai vợ chồng không còn hạnh phúc, tình trạng mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không thể đạt được.

Nay anh chị xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

2. Về con chung: Anh Đào Thái H1 và chị Vũ Thị Thu H có 02 con chung là cháu Đào Khánh C (Giới tính: Nữ), sinh ngày 26/10/2007 và cháu Đào Tú L (Giới tính: Nữ), sinh ngày 23/3/2016. Ly hôn anh chị thoả thuận để chị H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Tú L. Anh H1 cấp dưỡng nuôi con là 10.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 6/2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Cháu Đào Khánh C đã trưởng thành, ở với ai do cháu tự quyết định, anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Anh Đào Thái H1 và chị Vũ Thị Thu H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về vay nợ chung: Anh Đào Thái H1 và chị Vũ Thị Thu H không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

5. Về lệ phí: Anh Đào Thái H1 và chị Vũ Thị Thu H thỏa thuận để chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Thái H1 và chị Vũ Thị Thu H.

- **Về con chung**: Anh Đào Thái H1 và chị Vũ Thị Thu H có 02 con chung là cháu Đào Khánh C (giới tính: Nữ), sinh ngày 26/10/2007 và cháu Đào Tú L (giới tính: Nữ), sinh ngày 23/3/2016. Ghi nhận sự thoả thuận của anh, chị để chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đào Tú L. Anh H1 cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/tháng (mười triệu đồng/tháng). Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 6/2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Cháu Đào Khánh C đã trưởng thành, ở với ai do cháu tự quyết định, anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xem xét.

Anh H1 được quyền đi lại, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Đào Thái H1 và chị Vũ Thị Thu H tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

- **Về nợ**: Anh Đào Thái H1 và chị Vũ Thị Thu H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Anh Đào Thái H1 và chị Vũ Thị Thu H thỏa thuận để chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014163 ngày 12/6/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đức Quân